

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

Bản án số: 12/2025/HC-ST

Ngày: 06 - 8 - 2025

V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BQL DA ĐT XD CÁC CTGT TỈNH QUẢNG NGÃI

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 9947
Ngày: 18/8/2025
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nhơn

2. Bà Huỳnh Thị Tuyết Nga.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Tống Thanh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Vào ngày 06 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 88/2024/TLST-HC ngày 08/11/2024 về việc: "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HC ngày 19/02/2025, giữa các đương sự:

1. **Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Nghị, sinh năm: 1955. *Vắng mặt.*

Địa chỉ: Thôn An Sơn, xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là thôn An Sơn, xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Nghị:

- Bà Dương Thị Nghĩa Hòa, sinh năm: 1957; Theo văn bản ủy quyền lập ngày 12/11/2024. *Có mặt.*

Địa chỉ: Thôn An Sơn, xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là thôn An Sơn, xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi).

- Bà Trần Thị Hoa, sinh năm: 1989; Theo văn bản ủy quyền lập ngày 26/5/2025. *Có mặt.*

Địa chỉ: 151 Phan Bội Châu, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

2. **Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Chủ tịch UBND huyện Nghĩa Hành.

(Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch UBND xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn Thiện – Phó Chủ tịch UBND xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi; Theo văn bản ủy quyền số 07/GUQ-UBND ngày 05/8/2025. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi: Ông Huỳnh Tin – Phó Trưởng phòng Kinh tế xã Phước Giang. Có mặt.

Địa chỉ làm việc: Xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

- Ủy ban nhân dân xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.
(Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch UBND xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi).

Người đại diện theo pháp luật: Chủ tịch UBND xã.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn Thiện – Phó Chủ tịch UBND xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi; Theo văn bản ủy quyền số 07/GUQ-UBND ngày 05/8/2025. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ làm việc: Xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các Công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Giám đốc. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: 234 Võ Thị Sáu, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà Dương Thị Nghĩa Hòa, sinh năm: 1957.
- Ông Nguyễn Dương Hùng, sinh năm: 1990.
- Bà Võ Thị Mỹ Trang, sinh năm 1990;
- Cháu Nguyễn Minh Kha, sinh năm 2017;
- Cháu Nguyễn Khả Như, sinh năm 2021;

Người đại diện hợp pháp của cháu Kha, Như: Ông Nguyễn Dương Hùng, và bà Võ Thị Mỹ Trang. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn An Sơn, xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là Thôn An Sơn, xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Dương Thị Nghĩa Hòa: Bà Trần Thị Hoa, sinh năm: 1989; địa chỉ: 151 Phan Bội Châu, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi; Theo văn bản ủy quyền lập ngày 26/5/2025. Có mặt.

- Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Xuân Khánh – Trưởng phòng Bồi thường giải phóng mặt bằng, đo đạc và định giá đất; Theo văn bản ủy quyền số 58/UQ-TTPTQĐ ngày 14/4/2025. Có mặt.

Địa chỉ: 544 Quang Trung, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:*

Ông Nguyễn Nghị không đồng ý một phần nội dung về việc chỉ bồi thường 1.570,9m² đất nông nghiệp của Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND huyện mà không được tính hỗ trợ như đất ở quy định tại khoản 5 Điều 18 và không được tái định cư theo khoản 2 Điều 22 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Nguyên thửa đất này là lưu hạ do ông, bà cố của ông tạo lập và để lại cho vợ chồng ông xây dựng nhà ở ổn định, không có tranh chấp từ trước năm 1975 cho đến nay. Hiện gia đình ông có lưu giữ trích lục tiếng Trung đối với thửa đất này, còn các loại giấy tờ khác thì ông không lưu giữ mà do cơ quan quản lý đất đai huyện Nghĩa Hành quản lý. Qua nhiều lần cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSD đất) theo quy định của Nhà nước thì thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18, diện tích 1.870,9m², UBND huyện công nhận quyền sử dụng đất với 300m² đất ở và 1.570,9m² đất trồng cây hàng năm, cấp ngày 30/6/2014 có số vào sổ CH 03785, đứng tên Nguyễn Nghị và Dương Thị Nghĩa Hoà.

Trên cơ sở nguồn gốc sử dụng đất của gia đình, đối chiếu theo quy định tại khoản 5 Điều 18, khoản 2 Điều 22 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thì ngoài diện tích đất được bồi thường (300m²) theo quy định còn được tính hỗ trợ thêm như đất ở bằng ba lần hạn mức giao đất ở ($3 \times 300\text{m}^2 = 900\text{m}^2$) và được tính tái định cư theo khoản 2 Điều 22 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Tuy nhiên, tại Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND huyện chỉ tính bồi thường cho gia đình ông với diện tích 300m² đất ở, còn lại 1.570,9m² bồi thường theo giá đất nông nghiệp là không đúng quy định.

Tại Thông báo số 319/TB-UBND ngày 14/8/2024, UBND huyện Nghĩa Hành về việc không thụ lý giải quyết đơn khiếu nại ngày 30/7/2024 của ông Nguyễn Nghị với nội dung khiếu nại lần đầu đối với phần bồi thường của 1.570,9m² đất nông nghiệp, không được tính hỗ trợ như đất ở quy định tại khoản 5 Điều 18 và không được tái định cư theo điểm a khoản 2 Điều 22 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi tại Quyết định

số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa, thường trú tại thôn An Sơn, xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam, phía Đông, giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi (phương án đất ở tái định cư đợt 1). Lý do: Tính từ ngày ông Nguyễn Nghị nhận được Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND huyện Nghĩa Hành tại Biên bản giao nhận lập ngày 09/01/2024 đến khi ông phát sinh đơn khiếu nại lần đầu ngày 07/6/2024 thì thời gian ông phát sinh đơn khiếu nại đã vượt quá thời hiệu khiếu nại quy định tại Điều 9 Luật Khiếu nại.

Ông không đồng ý Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND huyện Nghĩa Hành đối với nội dung về tái định cư; ông yêu cầu giao đất tái định cư cho gia đình ông theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 22 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh.

Đối với vợ chồng con trai ông là Nguyễn Dương Hùng và Võ Thị Mỹ Trang đang cùng sinh sống với gia đình ông tại thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18, xã Hành Dũng, gia đình ông Hùng đủ điều kiện tách hộ theo quy định Luật Cư trú, hiện ông Nguyễn Dương Hùng chưa tách thành hộ riêng, vẫn còn nằm trong hộ ông do ông là chủ hộ. Hiện nay, vợ chồng ông Hùng không còn đất ở, nhà ở nào khác trên địa bàn xã Hành Dũng. Do đó, yêu cầu bố trí 01 lô đất tái định cư cho vợ chồng ông Hùng theo quy định tại khoản 4 Điều 20 ban hành kèm theo Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh.

Do đó, ông Nguyễn Nghị yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy một phần Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hành về phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam, phía Đông, giai đoạn 2021 – 2025, đoạn qua xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành (phương án đợt 01) [cụ thể hủy phần I và phần F tại bảng kê chi tiết giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (phương án đất ở tái định cư đợt 1) tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ, cao tốc Bắc Nam, phía đông giai đoạn 2021- 2025, đoạn qua địa bàn huyện Nghĩa Hành của Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023].

**Tại văn bản số 2564/UBND ngày 22/10/2024, số 2959/UBND ngày 29/11/2024, số 912/UBND ngày 14/5/2025; Người bị kiện UBND huyện Nghĩa Hành (cũ) trình bày:*

Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa thường trú tại thôn An Định,

xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành đang sử dụng thửa đất số 697, tờ bản đồ địa chính số 18, xã Hành Dũng (tờ bản đồ địa chính khu đất số 3, do Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi thực hiện năm 2022), diện tích thửa đất là $1.870,9m^2$, loại đất ONT+BHK, diện tích trong quy hoạch dự án: Xây dựng Công trình đường bộ Cao tốc Bắc – Nam, phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành là $1.852,9m^2$, diện tích thu hồi, bồi thường để thực hiện dự án là $1.870,9m^2$ (diện tích hộ dân đề nghị thu hồi luôn ngoài quy hoạch là $18m^2$). Hiện trạng trên đất có xây dựng nhà cửa, công trình vật kiến trúc và bị thu hồi toàn bộ nhà cửa, vật kiến trúc.

Nguồn gốc sử dụng đất do UBND xã Hành Dũng xác nhận tại Công văn số 129/UBND ngày 12/5/2023: “Nguyên thửa đất này ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa được Nhà nước cấp Giấy CNQSDĐ số phát hành BS 504525, số vào sổ CH03785, ngày cấp 30/6/2014, thuộc thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18, diện tích $1.870,9 m^2$, loại đất ONT+BHK (trong đó có $300m^2$ ONT và $1.570,9m^2$ BHK). Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp, không ai lấn chiếm”.

Trên cơ sở Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi lập và kết quả thẩm định của Tổ thẩm định, UBND huyện Nghĩa Hành phê duyệt phương án tại các Quyết định sau:

- Quyết định số 6232/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 về việc phê duyệt phương án, dự toán bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình đường cao tốc Bắc – Nam, phía Đông, giai đoạn 2021-2025, qua địa bàn xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi (phương án đất ở tái định cư đợt 1);

- Quyết định số 6245/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 về việc thu hồi $1.870,9m^2$, loại đất ONT+BHK của ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa để thực hiện dự án.

- Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa với giá trị là: 1.067.240.708 đồng (Trong đó: Bồi thường, hỗ trợ về đất 296.911.200 đồng; Bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc 602.412.728 đồng; Bồi thường cây cối, hoa màu 113.023.500 đồng; Các khoản hỗ trợ là 54.893.280 đồng).

- Quyết định số 8237/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 (Phương án 1.1 bổ sung phương án đất ở tái định cư đợt 1, 2.1 bổ sung phương án đất ở đợt 2 và 5.1 bổ sung phương án đợt 5) bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa là: 27.418.126 đồng (Trong đó: Bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc 12.218.126 đồng; Bồi thường cây cối, hoa màu 15.200.000 đồng).

Như vậy, tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ theo các phương án đã được duyệt cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa là: 1.094.658.834 đồng (*Trong đó: Bồi thường, hỗ trợ về đất 296.911.200 đồng; Bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc 614.630.854 đồng; Bồi thường cây cối, hoa màu 128.223.500 đồng; Các khoản hỗ trợ là 54.893.280 đồng*).

Về tái định cư: Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa được Nhà nước bố trí 01 lô tái định cư tại Khu tái định cư Đồng An Sơn lô đất số TDC2-13, với diện tích 300,0m² và đã được UBND huyện Nghĩa Hành ban hành Quyết định số 8961/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 về việc giao đất tái định cư cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa.

Đối với nội dung yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi giải quyết của ông Nguyễn Nghị: “*Hủy một phần Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ Cao tốc Bắc – Nam, phía Đông, giai đoạn 2021-2025, đoạn qua xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành (phương án đợt 01) (cụ thể hủy phần I và phần F tại bảng kê chi tiết giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (phương án đất ở tái định cư đợt 1) Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ Cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn huyện Nghĩa Hành của Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023)*”.

Đối với nội dung yêu cầu hủy phần I tại bảng kê chi tiết kèm theo Quyết định số 6306/QĐ-UBND, UBND huyện có ý kiến như sau:

- Điều kiện bồi thường về đất.

Căn cứ Khoản 1, Điều 75, Luật Đất đai năm 2013, ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa được bồi thường về đất với diện tích thu hồi, bồi thường là 1.870,9m² loại đất ONT+BHK (trong đó 300m² đất ONT và 1.570,9m² đất BHK).

- Đơn giá tính bồi thường, hỗ trợ về đất:

Giá đất ở bị thu hồi của dự án (Vị trí 3, khu vực 3) tại xã Hành Dũng theo Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi là 110.000 đồng/m². Hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất theo Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi là 1,0 lần. Đơn giá đất ở tính tiền bồi thường đất ở là: 110.000 đồng x 1,0 lần = 110.000 đồng/m².

Đơn giá hỗ trợ (đất khác trong cùng thửa đất ở có nhà ở không được công nhận là đất ở): Căn cứ theo khoản 19, Điều 18, Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND

ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi thì được tính 50% là: 110.000 đồng
 $\times 1,0 \times 50 \% = 55.000$ đồng.

Đơn giá bồi thường về đất nông nghiệp: 32.000 đồng/m² (Quy định tại Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/06/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024). Hệ số điều chỉnh giá đất theo Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi là 2,25 lần. Đơn giá đất nông nghiệp tính tiền bồi thường là: 32.000 đồng $\times$ 2,25 lần = 72.000 đồng.

Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp: 96.000 đồng/m² (Bảng 03 lần đơn giá bồi thường về đất, Quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 15 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi).

So sánh tổng mức hỗ trợ các loại đất khác trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở, là 86.399.500 đồng và tổng mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm là 150.806.400 đồng thì tổng mức hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cao hơn tổng mức hỗ trợ các loại đất khác trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở. Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa sử dụng thửa đất có nhà ở và thu hồi 300m² đất ONT và 1.570,9 m² đất BHK, đồng thời ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa thuộc diện đối tượng theo khoản 5, Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; đồng thời được xác nhận là hộ dân trực tiếp sản xuất nông nghiệp và có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp theo Khoản 1 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 được UBND xã Hành Dũng xác nhận tại Công văn số 219/UBND ngày 03/8/2023. Do đó, ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa thống nhất chọn tổng mức hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định tại Điều 15 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (theo khoản 19, Điều 18, Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi).

Tổng cộng: $(32.000 \times 2,25) + 96.000 = 168.000$ đồng/m².

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất là: 296.911.200 đồng

- Giá trị bồi thường về đất ONT (KV3 - VT3) là: 300,0m² $\times$ 110.000 đồng = 33.000.000 đồng.

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ đất BHK (Vị trí 1) là: 1.570,9m² $\times$ 168.000 đồng/m² = 263.911.200 đồng.

Như vậy, căn cứ theo khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai năm 2013, Điều 15 và

khoản 19 Điều 18 của Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND thì nội dung tại phần I của bảng kê kèm theo Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND huyện Nghĩa Hành là đúng quy định của pháp luật; việc yêu cầu hủy nội dung tại phần I của bảng kê kèm theo Quyết định số 6306/QĐ-UBND là không có cơ sở.

Đối với nội dung yêu cầu hủy phần F tại bảng kê chi tiết kèm theo Quyết định số 6306/QĐ-UBND, UBND huyện có ý kiến như sau:

Giao đất tái định cư:

- Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa sử dụng thửa đất số 697, tờ bản đồ địa chính khu đất số 3, diện tích thu hồi $1.870,9\text{m}^2$ loại đất ONT+BHK (trong đó 300m^2 đất ONT và $1.570,9\text{m}^2$ đất BHK), bị thu hồi hết đất ở có gắn liền với nhà ở và phải di chuyển chỗ ở; ngoài chỗ ở tại nơi thu hồi thì ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa không còn đất ở và nhà ở nào khác trên địa bàn xã Hành Dũng được UBND xã Hành Dũng xác nhận tại Công văn số 129/UBND ngày 12/5/2023 và Công văn số 301/UBND ngày 11/10/2023.

Căn cứ theo quy định tại khoản 1, Điều 20 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi: “*Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ở, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đang sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất tại Việt Nam khi Nhà nước thu hồi hết đất ở mà không còn đất ở, nhà ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi (trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân không có nhu cầu tái định cư)*” ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa đủ điều kiện được bố trí 01 lô đất tái định cư tại Khu tái định cư Đồng An Sơn: Lô đất TDC2-13, diện tích $300,0\text{m}^2$, mặt tiền đường có mặt cắt 13,0m (theo biên bản xác định lô đất tái định cư cho hộ dân đủ điều kiện giao đất tái định cư ngày 30/8/2023).

Giá đất ở thu tiền sử dụng để bố trí đất tái định cư dự án theo Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về giá đất cụ thể tính thu tiền sử dụng đất là: 110.000 đồng/ m^2 .

Hỗ trợ giá đất ở:

Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa được hỗ trợ theo quy định tại điểm a khoản 18 Điều 18 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND “*a) Hộ gia đình, cá nhân di chuyển chỗ ở, nhà thờ họ tộc phải di dời được Nhà nước bố trí đất tái định cư thuộc Khoản 1, 3 và 8 Điều 20; Điều 21 quy định này thì được hỗ trợ một khoản tiền bằng mức chênh lệch về giá đất ở giữa hai (02) vị trí theo giá đất cụ thể; diện tích được tính hỗ trợ là phần diện tích đất ở tại khu tái định cư theo quy định;*”.

- Giá trị Lô đất TDC2-13, diện tích $300,0\text{m}^2$ là: $300,0\text{m}^2 \times 110.000$ đồng = $33.000.000$ đồng. (Áp dụng tại Điểm a, Khoản 1, Điều 1 Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND tỉnh Quảng Ngãi ngày 27/4/2023), trong đó:

+ Tiền sử dụng đất theo giá đất ở tại nơi thu hồi thuộc KV 3 - VT 3 (tính

theo diện tích đất ở tại nơi tái định cư): $300,0m^2 \times 110.000 \text{ đồng}/m^2 = 33.000.000$ đồng.

+ Tiền sử dụng đất được hỗ trợ chênh lệch giữa hai vị trí theo điểm a khoản 18, Điều 18 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND là: $300,0m^2 \times (110.000 \text{ đồng} - 110.000 \text{ đồng}) = 0$ đồng. Hộ dân không được Nhà nước hỗ trợ chênh lệch giữa hai vị trí với nguyên nhân đơn giá tại nơi tái định cư bằng với đơn giá tại nơi thu hồi đất. Như vậy tiền sử dụng đất chủ hộ phải nộp là 33.000.000 đồng.

Như vậy, áp dụng theo khoản 1 Điều 20, điểm a khoản 18 Điều 18 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND nội dung tại phần F của bảng kê kèm theo Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND huyện Nghĩa Hành là đúng quy định của pháp luật; việc yêu cầu hủy nội dung tại phần F của bảng kê kèm theo Quyết định số 6306/QĐ-UBND là không có cơ sở.

UBND huyện có ý kiến đối với nội dung yêu cầu của ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa. Kính đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Tại văn bản: số 317/UBND ngày 17/10/2024, số 379/UBND ngày 28/11/2024, số 387/UBND ngày 05/12/2024, số 142/UBND ngày 16/4/2025; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan UBND xã Hành Dũng trình bày:*

Việc ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa khởi kiện ra Tòa án đề nghị giải quyết “Hủy một phần Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hành về phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam, phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành (phương án đợt 01), đây là quyền lợi, nghĩa vụ của công dân, đề nghị quý Tòa án xem xét giải quyết vụ án đúng quy định pháp luật.

**Tại Văn bản số 2588/BQL-QLDA2 ngày 22/11/2024, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh trình bày:*

Trong vùng quy hoạch dự án ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa đang sử dụng thửa đất số 697, tờ bản đồ địa chính khu đất số 3, do Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi thực hiện năm 2022, diện tích thửa đất là $1.870,9m^2$, loại đất ONT+BHK, diện tích trong quy hoạch là $1.852,9m^2$, diện tích thu hồi, bồi thường để thực hiện dự án là $1.870,9m^2$ (diện tích hộ dân đề nghị thu hồi luôn ngoài quy hoạch là $18m^2$). Hiện trạng trên đất có xây dựng nhà cửa, công trình vật kiến trúc và bị thu hồi toàn bộ nhà cửa, vật kiến trúc.

Nguồn gốc sử dụng đất do UBND xã xác nhận: “Nguyên thừa đất này ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa được Nhà nước cấp Giấy CNQSDĐ số phát hành BS 504525, số vào sổ CH03785, ngày cấp 30/6/2014, thuộc thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18, diện tích 1.870,9 m², loại đất ONT+BHK (trong đó có 300m² ONT và 1.570,9m² BHK). Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp, không ai lấn chiếm”.

Trên cơ sở hiện trạng thửa đất; biên bản kiểm kê về đất đai, tài sản bị thiệt hại xác lập vào ngày 26/10/2022; nguồn gốc sử dụng đất và việc còn nhà ở, đất ở khác trên địa bàn xã do UBND xã Hành Dũng xác nhận. Đồng thời, căn cứ vào hồ sơ pháp lý về đất (Giấy chứng nhận QSD đất) và đơn đề nghị thu hồi luôn phần diện tích ngoài quy hoạch ngày 18/8/2023 được Phòng Tài nguyên Môi trường huyện Nghĩa Hành thống nhất thu hồi luôn tại Biên bản kiểm tra ngày 09/10/2023. Trung tâm tiến hành lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa với diện tích thu hồi, bồi thường là 1.870,9 m², loại đất ONT+BHK (trong đó 300 m² đất ONT và 1.570,9 m² đất BHK) và phương án đã được UBND huyện Nghĩa Hành phê duyệt phương án tại các Quyết định sau:

Tại Quyết định số 6232/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 (phương án đất ở tái định cư đợt 1). Đồng thời UBND huyện Nghĩa Hành ban hành Quyết định số 6245/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 về việc thu hồi 1.870,9m², loại đất ONT+BHK của ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa để thực hiện dự án và Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa với giá trị là: 1.067.240.708 đồng (Trong đó: Bồi thường, hỗ trợ về đất 296.911.200 đồng; Bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc 602.412.728 đồng; Bồi thường cây cối, hoa màu 113.023.500 đồng; Các khoản hỗ trợ là 54.893.280 đồng);

Tại Quyết định số 8237/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 (Phương án 1.1 bổ sung phương án đất ở tái định cư đợt 1, 2.1 bổ sung phương án đất ở đợt 2 và 5.1 bổ sung phương án đợt 5) với giá trị bồi thường, hỗ trợ là: 27.418.126 đồng (Trong đó: Bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc 12.218.126 đồng; Bồi thường cây cối, hoa màu 15.200.000 đồng);

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ theo các phương án đã được duyệt cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa là: 1.094.658.834 đồng (Trong đó: Bồi thường, hỗ trợ về đất 296.911.200 đồng; Bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc 614.630.854 đồng; Bồi thường cây cối, hoa màu 128.223.500 đồng; Các khoản hỗ trợ là 54.893.280 đồng). Đồng thời ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa được Nhà nước giao 01 lô tái định cư tại lô đất số lô TDC2-13, với diện tích 300,0m².

Thực hiện nội dung của các Quyết định nêu trên, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi đã phối hợp với Chủ đầu tư, UBND xã Hành Dũng đã tiến

hành mời ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa để công khai phương án đã phê duyệt, bàn giao các Quyết định và tiến hành chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ. Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa đã thống nhất nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng để Nhà nước thực hiện dự án vào ngày 30/11/2023.

Đối với nội dung: Đề nghị hủy phần I của Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa:

Việc áp dụng đơn giá để tính bồi thường, hỗ trợ về đất:

Giá đất ở bị thu hồi của dự án (Vị trí 3, khu vực 3) tại xã Hành Dũng là 110.000 đồng (theo Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc sửa đổi, bổ sung Bảng giá số 2, Bảng giá đất ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020-2024) kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh ban hành quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020-2024).

Đơn giá bồi thường đất nông nghiệp: 32.000 đồng (theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi).

Hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường đối với đất ở là 1,0 lần; đất nông nghiệp là 2,25 lần (theo Mục I, Phụ lục số 02, Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi).

Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp: 96.000 đồng/m² (Bảng 03 lần đơn giá trong bảng giá đất quy định tại Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi và Quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 15 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi).

Đơn giá bồi thường về cây trồng (theo Quyết định số 48/2022/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi).

Đơn giá bồi thường, thiệt hại về nhà, vật kiến trúc (theo Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi).

Việc áp dụng quy định để lập phương án bồi thường, hỗ trợ:

Điều kiện bồi thường về đất: Căn cứ Khoản 1, Điều 75, Luật Đất đai năm 2013, quy định điều kiện được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng: "1. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không phải là đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận) hoặc có đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật

này mà chưa được cấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 77 của Luật này; người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc đối tượng được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam mà có Giấy chứng nhận hoặc có đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này mà chưa được cấp.”

Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp: 96.000 đồng/m² (Bảng 03 lần đơn giá trong bảng giá đất quy định tại Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi).

So sánh tổng mức hỗ trợ các loại đất khác trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở, là 86.399.500 đồng và tổng mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm là 150.806.400 đồng thì tổng mức hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cao hơn tổng mức hỗ trợ các loại đất khác trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở. Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa sử dụng thửa đất có nhà ở và thu hồi 300m² đất ONT và 1570,9m² đất BHK, đồng thời ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa thuộc diện đối tượng theo Khoản 5 Điều 4 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 đồng thời được xác nhận là hộ dân trực tiếp sản xuất nông nghiệp và có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp theo Khoản 1 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 được UBND xã Hành Dũng xác nhận tại Công văn số 219/UBND ngày 03/8/2023. Do đó, Trung tâm lập phương án thu hồi 1570,9m² đất BHK và chọn tổng mức hỗ trợ hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định tại Điều 15 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (theo Khoản 19, Điều 18, Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi).

Đối với nội dung: Đề nghị hủy phần F của Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc bố trí tái định cư cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa:

Giá đất ở thu tiền sử dụng để bố trí đất tái định cư dự án theo Quyết định số 814/2023/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về giá đất cụ thể tính thu tiền sử dụng đất là: 110.000 đồng/m².

Nghĩa vụ tài chính:

Áp dụng Điểm a, Khoản 18, Điều 18 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 “a) Hộ gia đình, cá nhân di chuyển chỗ ở, nhà thờ họ tộc phải di dời được Nhà nước bố trí đất tái định cư thuộc Khoản 1, 3 và 8 Điều 20; Điều 21 quy định này thì được hỗ trợ một khoản tiền bằng mức chênh lệch về giá đất ở giữa hai (02) vị trí theo giá đất cụ thể; diện tích được tính hỗ trợ là phần diện tích đất ở tại khu tái định cư theo quy định”.

Tiền sử dụng đất theo giá đất ở tại nơi thu hồi thuộc KV3- VT3 (tính theo diện tích đất ở tại nơi tái định cư): $300,0\text{m}^2 \times 110.000 \text{ đồng/m}^2 = 33.000.000 \text{ đồng}$.

Tiền sử dụng đất được hỗ trợ chênh lệch giữa hai vị trí theo Điểm a, Khoản 18, Điều 18 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 là: $300,0\text{m}^2 \times (110.000 \text{ đồng} - 110.000 \text{ đồng}) = 0 \text{ đồng}$.

Từ những nội dung trên, qua rà soát, Ban quản lý tỉnh tỉnh đã thực hiện lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa đảm bảo theo đúng quy định hiện hành của pháp luật tại thời điểm thu hồi đất.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị Nghĩa Hòa, ông Nguyễn Dương Hùng, bà Võ Thị Mỹ Trang, cháu Nguyễn Minh Kha, Nguyễn Khải Như trình bày: Thống nhất như yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Nghị.*

**Tại Văn bản số 464/TTPTQĐ-BTGPM,ĐD&ĐGD ngày 11/4/2025, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh trình bày:*

Trong vùng quy hoạch dự án ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa, đang sử dụng thửa đất số 697, tờ bản đồ địa chính khu đất số 3, do Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi thực hiện năm 2022, diện tích $1.870,9\text{m}^2$, loại đất ONT+BHK, diện tích trong quy hoạch $1.852,9\text{m}^2$, diện tích thu hồi bồi thường $1.870,9\text{m}^2$ (chủ hộ có đơn đề nghị thu hồi luôn phần diện tích ngoài quy hoạch $18,0\text{m}^2$) để thực hiện dự án. Hiện trạng trên đất có xây dựng nhà cửa, công trình vật kiến trúc và bị thu hồi nhà cửa, vật kiến trúc.

1. Về nguồn gốc, quá trình quản lý sử dụng đất: Nguyên thừa đất này ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa được Nhà nước cấp Giấy CNQSDĐ số phát hành BS 504525, sổ vào sổ CH03785, ngày cấp 30/6/2014, thuộc thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18, diện tích $1.870,9\text{m}^2$, loại đất ONT+BHK (trong đó có 300m^2 ONT và $1570,9\text{m}^2$ BHK).

Trên cơ sở hiện trạng thửa đất; biên bản kiểm kê về đất đai, tài sản bị thiệt hại xác lập vào ngày 25/10/2022; nguồn gốc sử dụng đất và việc còn nhà ở, đất ở khác trên địa bàn xã do UBND xã Hành Dũng xác nhận. Đồng thời, căn cứ vào hồ sơ pháp lý về đất (Giấy chứng nhận QSD đất) và đơn đề nghị thu hồi luôn phần diện tích ngoài quy hoạch $18,0\text{m}^2$ của ông Nguyễn Nghị, Trung tâm lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Nguyễn Nghị với diện tích thu hồi, bồi thường là $1.870,9 \text{ m}^2$, loại đất ONT+BHK (trong đó 300m^2 đất ONT và $1.570,9\text{m}^2$ đất BHK) được UBND huyện Nghĩa Hành phê duyệt phương án tại các Quyết định sau:

- Tại Quyết định số 6232/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư (phương án đất ở tái định cư đợt 1); Quyết định số 8237/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 về việc phê duyệt phương án bồi

thường, hỗ trợ, tái định cư (Phương án 1.1 bổ sung phương án đất ở tái định cư 1, 2.1 bổ sung phương án đất ở đợt 2 và 5.1 bổ sung phương án đợt 5). Đồng thời UBND huyện Nghĩa Hành ban hành Quyết định số 6245/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa để thực hiện dự án.

- Tại Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa, với giá trị bồi thường hỗ trợ là: 1.067.240.708 đồng (Trong đó: Bồi thường, hỗ trợ về đất 296.911.200 đồng; Bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc 602.412.728 đồng; Bồi thường cây cối, hoa màu 113.023.500 đồng; Các khoản hỗ trợ là 54.893.280 đồng);

- Tại Quyết định số 8287/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 (Phương án 1.1 bổ sung phương án đất ở tái định cư 1, 2.1 bổ sung phương án đất ở đợt 2 và 5.1 bổ sung phương án đợt 5) với giá trị bồi thường, hỗ trợ là: 27.418.126 đồng (Trong đó: Bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc 12.218.126 đồng; Bồi thường cây cối, hoa màu 15.200.000 đồng);

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ theo các phương án đã được duyệt cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa là: 1.094.658.834 đồng (Trong đó: Bồi thường, hỗ trợ về đất 296.911.200 đồng; Bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc: 614.630.854 đồng; Bồi thường cây cối, hoa màu: 128.223.500 đồng; Các khoản hỗ trợ là 54.893.280 đồng). Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa được Nhà nước giao 01 lô tái định cư tại lô đất số TDC2-13, diện tích 300,0m².

2. Đối với nội dung Hủy phần I và phần F của bảng kê chi tiết Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND huyện Nghĩa Hành, Trung tâm có ý kiến:

2.1. Về giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất:

- Đơn giá đất ở: Căn cứ Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc sửa đổi, bổ sung Bảng giá số 2, Bảng giá đất ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020-2024) kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh ban hành quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020-2024) của UBND tỉnh thì thửa đất số 697 thuộc vị trí 3, khu vực 3 có mức giá 110.000 đồng/m² và theo Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 03/4/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thống nhất hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện các công trình trên địa bàn tỉnh thì hệ số điều chỉnh giá đất ở tại nông thôn để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường, hỗ trợ là 1,0 lần; do đó đơn giá đất ở tính tiền bồi thường đất ở là: 110.000 đồng x 1,0 lần = 110.000 đồng/m².

- Đơn giá đất nông nghiệp: Căn cứ Quyết định số 1/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024) thì thửa đất số 697, thuộc vị trí 1 có mức giá 32.000 đồng/m² và theo Quyết định số 224/QĐUBND ngày 03/4/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thống nhất hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện các công trình trên địa bàn tỉnh thì hệ số điều chỉnh giá đất nông nghiệp để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường, hỗ trợ là 2,25 lần; do đó đơn giá đất nông nghiệp tính tiền bồi thường là: 32.000 đồng x 2,25 lần = 72.000 đồng/m².

2.2. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 15 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thì mức hỗ trợ bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá các loại đất quy định hiện hành của UBND tỉnh: 32.000 đồng x 3 lần = 96.000 đồng/m². Như vậy, giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất: $110.000 \times 300\text{m}^2 + (72.000 + 96.000) \times 1.570,9\text{m}^2 = 296.911.200$ đồng là áp dụng theo đúng các quy định nêu trên.

2.3. Về bồi thường, hỗ trợ nhà, vật kiến trúc: Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa có xây dựng nhà, vật kiến trúc phục vụ đời sống trên diện tích đất ở được UBND xã Hành Dũng xác nhận tại Công văn số 305/UBND ngày 13/10/2023; căn cứ theo Điều 7 Quyết định số 75/2021/QĐUBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi thì ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa đủ điều kiện được tính bồi thường đối với nhà, vật kiến trúc xây dựng trên phần diện tích đất ONT và đơn giá bồi thường, hỗ trợ căn cứ theo quy định tại Quyết định số 46/2022/QĐUBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định về đơn giá bồi thường nhà, vật kiến trúc khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng và phát triển kinh tế, xã hội áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để tính bồi thường, hỗ trợ về nhà cửa, vật kiến trúc (đã được lập biên bản kiểm kê ngày 25/10/2022) với tổng giá trị 614.630.854 đồng là đúng quy định.

2.4. Về bồi thường cây cối, hoa màu: Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa được Nhà nước cấp Giấy CNQSDĐ số phát hành BS 504525, số vào sổ CH03785, ngày cấp 30/6/2014, thuộc thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18, diện tích 1.870,9m², loại đất ONT+BHK (trong đó có 300m² ONT và 1570,9m² BHK). Do đó, tại thời điểm thu hồi đất thì ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa vẫn sử dụng đất ở và đất BHK trong cùng thửa đất ở vào nhiều mục đích sử dụng khác nhau (trồng cả cây hàng năm và cây lâu năm). Vì vậy, trên cơ sở hồ sơ pháp lý thửa đất nêu trên, căn cứ Điều 90 Luật Đất đai năm 2013; Điều 11 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021; Quyết định số 48/2022/QĐ-UBND ngày

13/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định mật độ và đơn giá cây trồng để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc phê duyệt đơn giá vận dụng để tính bồi thường cây trồng (cây hàng năm) và Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc phê duyệt đơn giá vận dụng để tính bồi thường cây trồng (cây lâu năm) chưa có đơn giá trong quy định của UBND tỉnh tại Quyết định số 48/2022/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 để tính bồi thường, hỗ trợ cây cối, hoa màu có trên đất bị thu hồi với tổng giá trị 128.223.500 đồng là đúng quy định.

2.5. Các khoản hỗ trợ khác:

- Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa sử dụng thửa đất số 697 tờ bản đồ địa chính khu đất số 1, diện tích thửa đất 1.870,9m², loại đất ONT+BHK; diện tích thu hồi là 1.870,9m² và trên đất có xây dựng nhà ở. Căn cứ Khoản 20, Điều 18, Quyết định 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi: “Hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất ở phải di chuyển chỗ ở hoặc dịch chuyển chỗ ở trên phần đất còn lại thì được hỗ trợ ổn định đời sống trong thời gian sáu (06) tháng nếu hộ gia đình phải di chuyển chỗ ở hoặc dịch chuyển chỗ ở trên phần đất còn lại và trong thời gian ba (03) tháng nếu hộ gia đình có nhà ở chính bị cất xén; trường hợp phải di chuyển đến các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian hỗ trợ là 12 tháng. Mức hỗ trợ theo Khoản 2 Điều 14 quy định này”. Do ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa bị thu hồi toàn bộ diện tích thửa đất có nhà ở và phải chuyển chỗ ở nên đủ điều kiện để được tính hỗ trợ ổn định đời sống và các khoản như: hỗ trợ tiền thuê nhà; hỗ trợ thưởng tháo dỡ; hỗ trợ chi phí di chuyển.

- Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa đủ điều kiện được giao đất tái định cư tại Khu tái định cư Đồng An Sơn, xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành nên đủ điều kiện được tính hỗ trợ chi phí khoan giếng theo Công văn số 1893/BQL-QLDA2 ngày 29/5/2023 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi với mức giá 25.148.000 đồng/giếng.

2.6. Giao đất tái định cư:

- Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa sử dụng thửa đất số 697, tờ bản đồ địa chính khu đất số 3, diện tích thu hồi 1.870,9m² loại đất ONT+BHK (trong đó 300m² đất ONT và 1.570,9m² đất BHK), bị thu hồi hết đất ở có gắn liền với nhà ở và phải di chuyển chỗ ở; ngoài chỗ ở tại nơi thu hồi thì ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa không còn đất ở và nhà ở nào khác trên địa bàn được UBND xã Hành Dũng xác nhận tại Công văn số 129/UBND ngày 12/5/2023 và Công văn số 301/UBND ngày 11/10/2023. Căn cứ theo quy định tại khoản 1, Điều 20 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi: “Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ở, người Việt Nam định cư ở nước

ngoài đang sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất tại Việt Nam khi Nhà nước thu hồi hết đất ở mà không còn đất ở, nhà ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi (trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân không có nhu cầu tái định cư)” đủ điều kiện được bố trí 01 lô đất tái định cư tại Khu tái định cư Đồng An Sơn: Lô đất TDC2-13, diện tích 300,0m², mặt tiền đường có mặt cắt 13,0m (theo biên bản xác định lô đất tái định cư cho hộ dân đủ điều kiện giao đất tái định cư ngày 30/8/2023).

- Giá đất ở thu tiền sử dụng để bố trí đất tái định cư dự án theo Quyết định số 814/2023/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về giá đất cụ thể tính thu tiền sử dụng đất là: 110.000 đồng/m².

Nghĩa vụ tài chính:

Áp dụng Điểm a, Khoản 18, Điều 18 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 “a) Hộ gia đình, cá nhân di chuyển chỗ ở, nhà thờ họ tộc phải di dời được Nhà nước bố trí đất tái định cư thuộc Khoản 1, 3 và 8 Điều 20; Điều 21 quy định này thì được hỗ trợ một khoản tiền bằng mức chênh lệch về giá đất ở giữa hai (02) vị trí theo giá đất cụ thể; diện tích được tính hỗ trợ là phần diện tích đất ở tại khu tái định cư theo quy định”.

- Giá trị Lô đất TDC2-13, diện tích 300,0m² là: 300,0m² x 110.000 đồng = 33.000.000 đồng (áp dụng tại điểm a, khoản 1, Điều 1 Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND tỉnh Quảng Ngãi ngày 27/4/2023), trong đó:

+ Tiền sử dụng đất theo giá đất ở tại nơi thu hồi thuộc KV3- VT3 (tính theo diện tích đất ở tại nơi tái định cư): 300,0m² x 110.000 đồng/m² = 33.000.000 đồng.

+ Tiền sử dụng đất được hỗ trợ chênh lệch giữa hai vị trí theo Điểm a, Khoản 18, Điều 18 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 là: 300,0m² x (110.000 đồng - 110.000 đồng) = 0 đồng. Hộ dân không được Nhà nước hỗ trợ chênh lệch giữa hai vị trí, nguyên nhân đơn giá tại nơi tái định cư bằng với đơn giá tại nơi thu hồi đất.

Từ những nội dung trên, qua rà soát, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh đã thực hiện lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa đảm bảo theo đúng quy định hiện hành của pháp luật tại thời điểm thu hồi đất. Do đó, ông Nguyễn Nghị yêu cầu hủy phần I và phần F của bảng kê chi tiết Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông là không có cơ sở.

3. Mặt khác, Thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18, xã Hành Dũng của ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa đang sử dụng có nguồn gốc đất ghi: “ông bà lưu hạ”; được Hội đồng đăng ký ruộng đất xã Hành Dũng xác nhận: “Sử dụng hợp pháp”. Đối chiếu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 18 Nghị định số

43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ thì thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18 thuộc trường hợp có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 100 của Luật Đất đai năm 2013. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật Đất đai năm 2013, điểm a khoản 1 Điều 24 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và khoản 2 Điều 7 Quy định về hạn mức giao đất để xây dựng nhà ở; hạn mức công nhận diện tích đất ở và xác định diện tích đất ở để tính bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất và khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, ông Nguyễn Nghị sử dụng thửa đất số 697, tờ bản đồ địa chính số 18 không đủ điều kiện để xem xét xác định lại diện tích đất ở khi Nhà nước thu hồi đất; Đồng thời, qua kiểm tra hồ sơ được lập theo Chỉ thị 299/TTg tại xã Hành Dũng thì bản đồ được lập theo Chỉ thị 299/TTg không có bản gốc, không được cấp có thẩm quyền ký và thẩm định (theo Báo cáo số 256/BC-UBND ngày 30/8/2022 của UBND huyện Nghĩa Hành thì địa bàn xã Hành Dũng không có hồ sơ lập theo chỉ thị 299/TTg (Bản đồ và sổ đăng ký ruộng đất); theo hồ sơ cung cấp của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh Nghĩa Hành tại Công văn số 472/CNNH ngày 18/04/2022 về việc cung cấp thông tin địa chính xã Hành Dũng: “Hiện hồ sơ theo Chỉ thị 299/TTg chi nhánh không lưu trữ”). Do đó, trên địa bàn xã Hành Dũng không có hồ sơ lưu được lập theo Chỉ thị 299/TTg. Căn cứ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được Nhà nước cấp và theo quy định trên thì không đủ điều kiện để được xem xét tính hỗ trợ thêm như đất ở bằng ba lần hạn mức giao đất ở theo quy định hiện hành của UBND tỉnh tại khoản 5 Điều 18 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh và không đủ điều kiện để được tính tái định cư theo khoản 2 Điều 22 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh.

Trên cơ sở hồ sơ pháp lý về đất và viện dẫn quy định pháp luật nêu trên, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 11, Luật Đất đai năm 2013 thì Trung tâm lập phương án bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất và được UBND huyện Nghĩa Hành phê duyệt và thu hồi đất tại Quyết định số 6245/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 là đúng quy định; đồng thời căn cứ khoản 1 Điều 74, khoản 19 Điều 75 Luật Đất đai năm 2013, khoản 1 Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ); Điều 15 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh thì Trung tâm lập phương án bồi thường, hỗ trợ về đất trồng cây hàng năm (BHK) đối với diện tích 1.570,9m² được UBND huyện Nghĩa Hành phê duyệt tại Quyết định số 6306/QĐ-UBND 24/10/2023 cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa là đúng quy định tại thời điểm thu hồi đất.

Tuy nhiên, ngày 04/12/2024, Văn phòng Đăng ký tỉnh Quảng Ngãi - Chi

nhánh huyện Nghĩa Hành, UBND xã hành Dũng cung cấp chứng cứ cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Nghị, theo đó các cơ quan đã cung cấp tài liệu là “Đơn đăng ký ruộng đất lập ngày 24/01/1986 của ông Nguyễn Nghị” và bản đồ địa chính được lập theo chỉ thị 299/TTg đối với thửa đất 697, tờ bản đồ số 18, xã Hành Dũng (nguyên là thửa đất 462, tờ bản đồ số 5, xã Hành Dũng).

Theo Quyết định số 56-ĐKTK ngày 05/11/1981 của Tổng cục Quản lý ruộng đất ban hành quy định về thủ tục đăng ký thống kê ruộng đất trong cả nước, trách nhiệm lập sổ Đăng ký ruộng đất (5b) là UBND cấp xã, thẩm quyền phê duyệt Sổ Đăng ký ruộng đất (5b) là UBND cấp huyện và trách nhiệm bảo quản, lưu trữ thuộc UBND cấp xã và UBND cấp huyện; Mặc khác, tại Điểm d khoản 6 Mục II, Quyết định số 56-ĐKTK ngày 05/11/1981 quy định: “*Sổ Đăng ký ruộng đất được lập trên cơ sở Đơn xin đăng ký ruộng đất của từng chủ sử dụng ruộng đất đã được Hội đồng đăng ký ruộng đất thẩm tra xác nhận là hợp pháp*” và theo Hướng dẫn 08/HD-STNMT ngày 07/02/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh hướng dẫn quy trình, thủ tục về việc xác nhận hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ổn định có tên trong sổ đăng ký ruộng đất (5b) hiện đang lưu giữ tại UBND xã, phường, thị trấn; UBND huyện, thị xã, thành phố để làm cơ sở xác định diện tích đất ở; xác định lại diện tích đất ở được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, theo đó “*chỉ áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân có tên trong sổ đăng ký ruộng đất*”. Do đó, đối với thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18 của ông Nguyễn Nghị có Đơn đăng ký ruộng đất lập ngày 24/01/1986 và bản đồ địa chính được lập theo chỉ thị 299/TTg, được lưu giữ tại Văn phòng Đăng ký tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh huyện Nghĩa Hành, nhưng không có sổ đăng ký ruộng đất (5b) được lập theo Chỉ thị 299/TTg. Vì vậy, trên cơ sở hồ sơ pháp lý về đất và viện dẫn quy định pháp luật nêu trên thì đối với trường hợp của ông Nguyễn Nghị không có cơ sở xác định lại diện tích đất ở theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của chính phủ.

**Tại phiên tòa người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện UBND huyện Nghĩa Hành trình bày: UBND huyện Nghĩa Hành ban hành các quyết định hành chính về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa là đúng quy định của pháp, đảm bảo quyền lợi đầy đủ cho hộ dân.*

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung: Sau khi xem xét toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến công khai tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Nghị. Về án phí giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, Người đại diện hợp pháp của người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện UBND huyện Nghĩa Hành, người có quyền lợi nghĩa vụ UBND xã Hành Dũng; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi, ông Nguyễn Dương Hùng, bà Võ Thị Mỹ Trang, cháu Nguyễn Minh Kha, cháu Nguyễn Khả Như đều vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 157, 158 Luật Tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[1.2] Về đối tượng, thẩm quyền và thời hiệu khởi kiện:

Ngày 28/8/2024, ông Nguyễn Nghị có đơn khởi kiện, đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung, yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy một phần Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hành về phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam, phía Đông, giai đoạn 2021 – 2025, đoạn qua xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành (phương án đợt 01) (cụ thể hủy phần I và phần F tại bảng kê chi tiết giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (phương án đất ở tái định cư đợt 1) tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ, cao tốc Bắc Nam phía đông giai đoạn 2021- 2025, đoạn qua địa bàn huyện Nghĩa Hành của Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023.

Nhận thấy quyết định hành chính do ông Nguyễn Nghị khởi kiện là quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính, còn thời hiệu khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, khoản 1 Điều 115 và khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[1.3] Trong quá trình tham gia tố tụng, ông Nguyễn Nghị đồng ý với loại đất, diện tích thu hồi tại quyết định số 6245/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Nghị, bà Dương Thị Nghĩa Hòa, thuộc thửa đất số 697, tờ bản đồ số 3, xã Hành Dũng, không khởi kiện đối với

quyết định này. Tuy nhiên, quyết định nêu trên có liên quan đến Quyết định hành chính bị kiện số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023, theo quy định tại Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính, Hội đồng xét xử xem xét tính hợp pháp của Quyết định có liên quan này khi giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét tính hợp pháp và có căn cứ của quyết định hành chính có liên quan Quyết định số 6245/QĐ-UBND ngày 20/10/2023

Thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam, phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, UBND huyện Nghĩa Hành ban hành Quyết định số 6245/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Nghị, bà Dương Thị Nghĩa Hòa tại thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18, xã Hành Dũng, loại đất ONT+BHK trên cơ sở Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được UBND huyện Nghĩa Hành cấp đổi cho ông Nguyễn Nghị, bà Dương Thị Nghĩa Hòa ngày 30/6/2014.

Nhận thấy, Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hành đã thực hiện thu hồi đất đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, nội dung quy định tại khoản 5 Điều 22 và các Điều 62, khoản 2 Điều 66, Điều 68 và Điều 69 Luật Đất đai năm 2013.

[2.2] Xét tính hợp pháp và có căn cứ của Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND huyện Nghĩa Hành

[2.2.1] Về trình tự, thủ tục, thời hạn, thẩm quyền ban hành quyết định:

Ngày 20/10/2022, UBND huyện Nghĩa Hành ban hành Thông báo thu hồi đất số 1560/TB-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam, phía Đông, giai đoạn 2021-2025, đoạn qua xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành. Cùng ngày, UBND huyện Nghĩa Hành ban hành Quyết định số 6245/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Nghị, bà Dương Thị Nghĩa Hòa đối với thửa đất 697, tờ bản đồ số 3, xã Hành Dũng bị ảnh hưởng phải thu hồi đất.

Trên cơ sở đề nghị của Trung Tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Nghĩa Hành; ngày 20/10/2023, UBND huyện Nghĩa Hành ban hành Quyết định số 6232/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án, dự toán bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng để thực hiện tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành phần Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình cao tốc Bắc Nam, phía đông, giai đoạn 2021-2025, qua địa bàn xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành (phương án đất ở tái định cư đợt 1); ngày 24/10/2023, UBND huyện Nghĩa Hành ban hành Quyết

định số 6306/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Nguyễn Nghị, bà Dương Thị Nghĩa Hòa để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành (phương án đất ở tái định cư đợt 1).

Căn cứ quy định tại Điều 74 và Điều 75 của Luật Đất đai năm 2013, UBND huyện Nghĩa Hành đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với ông Nguyễn Nghị, bà Dương Thị Nghĩa Hòa.

[2.2.2] Về nội dung quyết định:

[2.2.2.1] Theo tài liệu có tại hồ sơ thể hiện, về nguồn gốc đất:

Đối chiếu bản đồ đo vẽ năm 1986, thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18 thuộc thửa đất 462, tờ bản đồ số 5, diện tích 2.048m², đất T. Ngày 24/01/1986, ông Nguyễn Nghị có **“Đơn đăng ký quyền sử dụng ruộng đất”** thuộc thửa đất 462, tờ bản đồ số 5, diện tích 2.048m², loại đất T.

Đối chiếu bản đồ đo vẽ năm 1998, thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18 thuộc thửa đất 462, tờ bản đồ số 5, diện tích 2.048m², đất T. Sổ mục kê năm 1998, thửa đất số 462, tờ bản đồ số 5, do ông Nguyễn Nghị kê khai tại quyền số 01, xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành.

Đối chiếu bản đồ đo vẽ năm 2013, thửa đất số 462, tờ bản đồ số 5 thuộc thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18, diện tích 1870,9m² do ông Nguyễn Nghị kê khai tại sổ mục kê năm 2013, trang 185, xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành.

Ngày 09/10/1998, hộ ông Nguyễn Nghị được UBND huyện Nghĩa Hành cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 03667 thuộc thửa đất số 462, tờ bản đồ số 5, diện tích 2.048m² (trong đó, đất T 300m², đất V 1.748m²) xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành.

Ngày 30/6/2014, UBND huyện Nghĩa Hành cấp đổi thành Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CH03785 cho ông Nguyễn Nghị, bà Dương Thị Nghĩa Hòa thuộc thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18, xã Hành Dũng, diện tích 1870,9m² (đất ONT 300m², đất BHK 1.570,9m²).

[2.2.2.2] Về bồi thường, hỗ trợ đất:

Quá trình thực hiện thu hồi đất, trên cơ sở xác nhận nguồn gốc đất của UBND xã Hành Dũng tại Công văn số 129/UBND ngày 12/5/2023, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi – Chi nhánh huyện Nghĩa Hành cung cấp tại Công văn số 472/CNNH ngày 18/4/2022 về hồ sơ địa chính, theo đó, Chi nhánh huyện Nghĩa Hành thông tin: **“địa bàn xã Hành Dũng hiện hồ sơ 299/TTg không lưu trữ”**.

Do đó, UBND xã Hành Dũng, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Nghĩa Hành đề nghị UBND huyện Nghĩa Hành ban hành Quyết định số 6245/QĐ-UBND về thu hồi thửa đất 697, tờ bản đồ địa chính số 3, xã Hành Dũng của ông Nguyễn Nghị, bà Dương Thị Nghĩa Hòa để thực hiện dự án, trong đó, diện tích thu hồi là 1.870,9m² (diện tích/loại đất thu hồi trong quy hoạch: 300m² đất ở nông thôn, 1.552,9m² đất trồng cây hàng năm; diện tích/loại đất thu hồi ngoài quy hoạch: 18,0m² đất trồng cây hàng năm).

Ngày 24/10/2023, UBND huyện Nghĩa Hành đã ban hành Quyết định 6306/QĐ-UBND phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Nguyễn Nghị, bà Dương Thị Nghĩa Hòa, theo đó, ông Nguyễn Nghị, bà Dương Thị Nghĩa Hòa được bồi thường, hỗ trợ về đất: Diện tích 300m² đất ONT (KV3-VT3), diện tích 1.570,9m² đất BHK (VT1), hỗ trợ đất BHK (VT1); tổng số tiền: 296.911.200 đồng.

Quá trình Tòa án thu thập chứng cứ vụ án hành chính do ông Nguyễn Nghị khởi kiện, ngày 02/12/2024, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi – Chi nhánh huyện Nghĩa Hành cung cấp hồ sơ địa chính của thửa đất 697, tờ bản đồ số 3, xã Hành Dũng, thể hiện, thửa đất 697 nêu trên ông Nguyễn Nghị có “Đơn xin đăng ký quyền sử dụng ruộng đất ngày 24/01/1986” thuộc thửa đất 462, tờ bản đồ số 5, diện tích 2048m², loại đất “Thổ cư”, nguồn gốc “đất ông bà lưu hạ”; tại phần 1: Ý kiến của Hội đồng đăng ký ruộng đất xã xác nhận: “Được sử dụng hợp pháp”, ký đóng dấu phù hợp với các loại giấy tờ theo quy định của pháp luật đất đai.

Theo trình bày tại văn bản số 912/UBND ngày 14/5/2025 của UBND huyện Nghĩa Hành và biên bản làm việc ngày 04/6/2025 giữa Tòa án với đại diện UBND xã Hành Dũng, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi – Chi nhánh huyện Nghĩa Hành, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi, các cơ quan đều xác nhận: Thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18, xã Hành Dũng của ông Nguyễn Nghị, bà Dương Thị Nghĩa Hòa đang sử dụng có nguồn gốc đất ghi: “ông bà lưu hạ”, được Hội đồng đăng ký ruộng đất xã Hành Dũng xác nhận “Sử dụng hợp pháp”, đối chiếu với điểm c khoản 2 Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ thì thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18 thuộc trường hợp có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại điểm g khoản 1 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 “g) Các loại giấy tờ khác được xác lập trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 theo quy định của Chính phủ” nhưng việc có lập hay không lập sổ đăng ký ruộng đất (mẫu 5b) UBND xã không xác định được, các cơ quan cũng không cung cấp được. Qua sao lục hồ sơ bản đồ lưu trữ có tờ bản đồ 05, thửa đất 462, nhưng không đủ tài liệu khẳng định bản đồ này có lập theo Chỉ thị 299/TTg không, hiện Chi nhánh huyện Nghĩa Hành chỉ lưu trữ bản đồ địa chính được lập năm 1994, bản đồ năm 1994 này được Ủy ban nhân dân xã Hành Dũng xác nhận ngày 30/5/1994, có thể hiện thửa đất 462, tờ bản đồ số 5, xã Hành Dũng. Thửa đất 462

do ông Nguyễn Nghị đăng ký kê khai vào năm 1986 và thửa đất 697, tờ bản đồ số 18, xã Hành Dũng, tại thời điểm UBND huyện Nghĩa Hành thu hồi đất để thực hiện Dự án là cùng vị trí, cùng chủ sử dụng đất.

Theo ông Nguyễn Nghị trình bày: Thửa đất 697 qua các thời kỳ biến động từ thửa 462, có nguồn gốc ông bà của ông tạo lập, lưu hạ lại cho vợ chồng ông xây dựng nhà ở, vườn trồng trọt hoa màu (thể hiện tại bảng kê chi tiết giá trị bồi thường, bút lục 149) để sinh sống từ trước năm 1975 đến thời điểm bị thu hồi hết thửa đất ở, thửa đất có gắn liền với nhà ở và phải di chuyển chỗ ở, gia đình ông không còn thửa đất ở nào khác trên địa bàn xã Hành Dũng. Thửa đất 697 mà ông xin đăng ký tại “*Đơn xin đăng ký quyền sử dụng ruộng đất lập ngày 24/01/1986*” nhưng khi thu hồi đất giấy này cơ quan có thẩm quyền lưu giữ nên ông không giao nộp được. Việc sử dụng đất của ông, phù hợp với xác nhận của UBND xã Hành Dũng tại Công văn số 129/UBND ngày 12/5/2023 và Công văn số 301/UBND ngày 11/10/2023.

Căn cứ theo Khoản 2 Điều 103 Luật Đất đai quy định: “2. Đối với trường hợp thửa đất ở có vườn, ao được hình thành trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 và người đang sử dụng có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật này thì diện tích đất ở được xác định theo giấy tờ đó”.

Điểm g khoản 1 Điều 100 Luật Đất đai quy định: “g, Các loại giấy tờ khác được xác lập trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 theo quy định của Chính phủ.”

Điểm c khoản 2 Điều 18 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định: “2. Một trong các giấy tờ được lập trong quá trình thực hiện đăng ký ruộng đất theo Chỉ thị số 299-TTg ngày 10 tháng 11 năm 1980 của Thủ tướng Chính phủ về công tác đo đạc, phân hạng và đăng ký thống kê ruộng đất trong cả nước do cơ quan nhà nước đang quản lý, bao gồm: a) Biên bản xét duyệt của Hội đồng đăng ký ruộng đất cấp xã xác định người đang sử dụng đất là hợp pháp; b) Bản tổng hợp các trường hợp sử dụng đất hợp pháp do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Hội đồng đăng ký ruộng đất cấp xã hoặc cơ quan quản lý đất đai cấp huyện, cấp tỉnh lập; c) **Đơn xin đăng ký quyền sử dụng ruộng đất** đối với trường hợp không có giấy tờ quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản này.”

Điểm b khoản 5 Điều 24 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định: “b) Trường hợp tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận trước đây mà người sử dụng đất có một trong các loại giấy tờ quy định tại các Khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật Đất đai và Điều 18 của Nghị định này nhưng diện tích đất ở chưa được xác định theo quy định tại các Khoản 2, 3 và 4 Điều 103 của Luật Đất đai, Khoản 3 Điều này và chưa được xác định lại theo quy định tại Điểm b và Điểm c Khoản 1 Điều 45 của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai năm 2003, nay người sử dụng đất có đơn

đề nghị xác định lại diện tích đất ở hoặc khi Nhà nước thu hồi đất thì diện tích đất ở được xác định lại theo quy định tại các Khoản 2, 3 và 4 Điều 103 của Luật Đất đai và Khoản 3 Điều này; hộ gia đình, cá nhân không phải nộp tiền sử dụng đất, được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất đối với diện tích đã được xác định lại là đất ở”.

Như vậy, theo các viện dẫn và quy định pháp luật nêu trên thì thửa đất 697, tờ bản đồ số 18 (bản đồ địa chính khu đất số 3), xã Hành Dũng của ông Nguyễn Nghị được UBND huyện Nghĩa Hành cấp GCNQSD đất lần đầu vào ngày 09/10/1998 thuộc thửa đất số 462, tờ bản đồ số 5, diện tích 2048m² (trong đó, đất T 300m², đất V 1.748m²) xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành; cấp đổi vào ngày 30/6/2014, thuộc thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18, xã Hành Dũng, diện tích 1.870,9m² (đất ONT 300m², đất BHK 1570,9m²) thuộc trường hợp thửa đất ở có nhà, vườn được hình thành trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 sử dụng ổn định liên tục không tranh chấp; thửa đất 697 của ông Nguyễn Nghị tại thời điểm thu hồi, bồi thường có *Đơn xin đăng ký quyền sử dụng ruộng đất lập ngày 24/01/1986*”, đơn được Hội đồng đăng ký ruộng đất xã xác nhận phù hợp mẫu số 3 ban hành kèm theo Quyết định 56-ĐKTK ngày 5/11/1981 Quyết định của Tổng cục quản lý ruộng đất quy định về thủ tục đăng ký thống kê ruộng đất trong cả nước, thuộc trường hợp người đang sử dụng đất có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại điểm g khoản 1 theo Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 thì khi Nhà nước bồi thường về đất thửa đất 697 của ông Nguyễn Nghị phải được xác định lại đất ở theo quy định tại Điều 103 của Luật Đất đai năm 2013, điểm b khoản 5 Điều 24 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất đối với diện tích đất đã được xác định lại là đất ở theo quy định tại Điều 79 Luật Đất đai năm 2013, Điều 6 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Do đó, UBND huyện Nghĩa Hành ban hành Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 về phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa, chỉ bồi thường diện tích đất ở 300m², phần diện tích 1.570,9m² đất BHK không được xác định lại diện tích đất ở để bồi thường là không đúng quy định pháp luật, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông Nghị, bà Hòa.

[2.2.2.3] Về tái định cư:

Như đã nhận định tại phần trên, việc UBND huyện Nghĩa Hành căn cứ vào khoản 1 Điều 20, điểm a khoản 18 Điều 18 của Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp đất tái định cư cho ông Nguyễn Nghị 01 lô đất TDC2-13 diện tích 300m² mà không xem xét thửa đất của ông Nguyễn Nghị có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại điểm g khoản 1 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 để xác định lại đất ở, tái định cư cho ông Nguyễn Nghị theo quy định pháp luật là không đúng quy định pháp luật.

Do đó, ông Nguyễn Nghị yêu cầu hủy phần tái định cư tại Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND huyện Nghĩa Hành là có căn cứ.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Nghị.

[4] Ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Nghị được chấp nhận nên UBND huyện Nghĩa Hành (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch UBND xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi) phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, khoản 3 Điều 59, Điều 115, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206, khoản 1 Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; khoản 5 Điều 22 và các Điều 62, 66, 68, 69, 74, 75, 79, 83, 100 và Điều 103 Luật Đất đai năm 2013; Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; điểm c khoản 2 Điều 18, điểm b khoản 5 Điều 24 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Điều 22 Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Nghị:

- Hủy một phần Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hành về phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam, phía Đông, giai đoạn 2021 – 2025, đoạn qua xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành (phương án đợt 01) *[cụ thể hủy phần I và phần F tại bảng kê chi tiết giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (phương án đất ở tái định cư đợt 1) tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ, cao tốc Bắc Nam, phía đông giai đoạn*

